

Y, ngày 03 tháng 8 năm 2023

Số: 61/2023/QĐHG-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải,
Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị
Bùi Thị T và anh Bùi Văn T1.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện về tranh chấp hôn nhân và gia đình đề ngày
14 tháng 7 năm 2023 của chị Bùi Thị T.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2023 về việc thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: xóm A, xã B, huyện Y, tỉnh Hòa Bình

- Người bị kiện: Anh Bùi Văn T1, sinh năm 1986

Địa chỉ: xóm A, xã B, huyện Y, tỉnh Hòa Bình

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản
2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi
trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2023 có đủ điều kiện
quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2023, cụ
thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn T1 thỏa thuận thuận
tình ly hôn.

b Về con chung: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn T1 có 01 con chung. Vợ chồng ly hôn chị T và anh T1 cùng thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là Bùi Thị Hồng Y, sinh ngày 26/01/2008 cho chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Bùi Thị T chưa yêu cầu anh Bùi Văn T1 đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Văn T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom gây ảnh hưởng đến việc chăm sóc, giáo dục con chung.

c. Về tài sản, công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã B,
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị H